

THÔNG BÁO

Kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN:

1. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:

Tài sản là 934 phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, xác lập quyền sở hữu toàn dân (có danh sách đính kèm).

2. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 592.947.000 (Năm trăm chín mươi hai triệu chín trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

Giá trên không bao gồm thuế VAT, bên trúng đấu giá tài sản chịu các loại chi phí vận chuyển, bốc xếp và các chi phí khác (nếu có).

3. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn:

- Tên tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá hợp danh Vạn Thành An

- Địa chỉ: 03 Lý Văn Phúc, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh.

- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: **97/97 điểm**.

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được lựa chọn (nếu có):

- Công ty đấu giá hợp danh tài sản Quốc tế (95/97 điểm);

- Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú (93/97 điểm);

- Công ty đấu giá hợp danh Việt Nam (92/97 điểm).

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): Không

6. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM: (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn và không được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH NHẤT AN PHÚ	CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH THÀNH AN	CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH VIỆT NAM	CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH TÀI SẢN QUỐC TẾ
	Có tên trong danh sách các Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố					
1	Có tên trong danh sách Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện				
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu	19,0	19,0	19,0	19,0	19,0

	giá					
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0	10,0	10,0	10,0	10,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0	3,0	3,0	3,0	3,0
3	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
4	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0	16,0	16,0	16,0	16,0
1	Phương án đấu giá để xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	4,0	4,0	4,0	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
2	Phương án đấu giá để xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp	4,0	4,0	4,0	4,0	4,0

	nhận hồ sơ					
3	Phương án đấu giá để xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0	4,0	4,0	4,0	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
4	Phương án đấu giá để xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùn giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0	4,0	4,0	4,0	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	57,0	53	57,0	52,0	53,0
1	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	15,0	15,0	15,0	15,0	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0				
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0				
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0				
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0	15,0	15,0	15,0	15,0
2	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7,0	7,0	7,0	7,0	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0				
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0				
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0				
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0	7,0	7,0	7,0	7,0
3	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7,0	7,0	7,0	7,0	7,0

3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0				
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0				
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0				
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0	7,0	7,0	7,0	7,0
4	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng). Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm	3,0	2,0 (134 CUỘC)	3,0 (201 CUỘC)	1,0 (31 CUỘC)	1,0 (23 CUỘC)
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 03 điểm	3,0		3,0		
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức Số điểm của B = $(U \times 3) / Y$		2,4			
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3) / Y$				1,0	1,0
5	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7,0	5,0	7,0	5,0	6,0
5.1	Có thời gian hoạt động	4,0				

	dưới 05 năm					
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0	5,0		5,0	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0				
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0		7,0		
6	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	4,0	4,0	4,0	4,0	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0				
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0				
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0	4,0	4,0	4,0	4,0
7	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0	3,0	4,0	3,0	3,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0				
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0	3,0		3,0	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0		4,0		
8	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0				

8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0				
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0
9	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0				
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0				
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0	5,0	5,0	5,0	5,0
1	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá. Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản 2024.	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
2	Đã thực hiện đấu giá thành tối thiểu 03 cuộc đấu giá trực tuyến tài sản là xe mô tô và xe gắn máy là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu xác lập quyền sở hữu toàn dân trong năm 2026	3,0	3,0	3,0	3,0	3,0
VI	Tiêu chí theo quy định của Bộ Công an (Quyết định số 5339/QĐ-BCA-H01 ngày 25/6/2025 của					

	Bộ trưởng Bộ Công an về việc phân cấp thẩm quyền xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu trong Công an nhân dân)					
1	Có thể niêm yết, đăng tải toàn bộ thông tin và tổ chức đấu giá trực tuyến trên trang quản lý tài sản đấu giá của Bộ Công an tại địa chỉ Website: dgts.bocongan.gov.vn	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2	Không thể niêm yết, đăng tải toàn bộ thông tin và tổ chức đấu giá trực tuyến trên trang quản lý tài sản đấu giá của Bộ Công an tại địa chỉ Website: dgts.bocongan.gov.vn	Không đủ điều kiện				
Tổng số điểm		97	93/97	97/97	92/97	95/97

Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Huế đề nghị Công ty Đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam liên hệ Phòng Cảnh sát giao thông - địa chỉ: đường Âu Lạc, QQH Đông Nam Thủy An, phường An Cựu, thành phố Huế, ký kết hợp đồng làm cơ sở thực hiện đấu giá tài sản, thời gian chậm nhất đến ngày 20/9/2026 (Điện thoại liên hệ: 0328.757.567).

Nơi nhận:

- Công đấu giá tài sản Quốc gia;
- Trang thông tin điện tử về đấu giá tài sản BCA;
- Công ty Đấu giá hợp danh Vạn Thành An;
- Lưu: PC08 (XL).



**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Trung tá Trần Hải Dương